

Vận động trong ngày



Nguồn: Fireant

Thay đổi chỉ số

| Chỉ số trong nước | HSX | HNX |
|--------------------|-----------|----------|
| Chỉ số | 1.188,88 | 277,18 |
| Thay đổi (%) | 1,68% | 2,89% |
| Thay đổi | 19,61 | 7,79 |
| Tổng KLGD | 408,97 | 60,11 |
| Tổng GTGD | 10.142,72 | 1.296,45 |
| NĐTNN ròng (tỷ) | 351,61 | -0,74 |
| Tự doanh ròng (Tỷ) | -390,27 | |
| PE | 12,51 | 13,13 |

| HDTL chỉ số | VN30 | VN30F1 |
|--------------|----------|----------|
| Chỉ số | 1.240,58 | 1.227,80 |
| Thay đổi (%) | 1,09% | 0,97% |
| Thay đổi | 13,4 | 11,8 |
| Basis | 12,78 | |

Tăng giảm nhóm ngành

| Nhóm ngành L2 (%) | Ngày | Năm |
|------------------------|-------|--------|
| Dầu khí L2 | 4,94% | 98,9% |
| Hóa chất L2 | 1,96% | 140,1% |
| Tài nguyên Cơ bản L2 | 2,15% | 114,9% |
| XD và Vật liệu L2 | 2,20% | 51,3% |
| Hàng & Dịch vụ CN L2 | 0,07% | 43,8% |
| Ô tô và phụ tùng L2 | 2,91% | 34,6% |
| Thực phẩm và đồ uống | 1,84% | 23,5% |
| Hàng cá nhân & GD L2 | 2,21% | 86,7% |
| Y tế L2 | 0,66% | 14,9% |
| Bán lẻ L2 | 4,72% | 140,7% |
| Truyền thông L2 | 0,30% | -9,5% |
| Du lịch và Giải trí L2 | 1,53% | 8,2% |
| Viễn thông L2 | 2,59% | -3,5% |
| Điện, nước & xăng L2 | 4,10% | 53,7% |
| Bảo hiểm L2 | 0,12% | 36,9% |
| Bất động sản L2 | 0,59% | 47,6% |
| Dịch vụ tài chính L2 | 4,67% | 199,9% |
| Ngân hàng L2 | 1,84% | 92,1% |
| CNTT L2 | 4,29% | 138,7% |

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VNINDEX kết phiên tăng 19,61 điểm (+1,68%). Dòng tiền tăng lan tỏa khắp thị trường với 318 mã tăng và 153 mã giảm. Hầu hết các nhóm cổ phiếu đều tăng tích cực trong đó có tới 50 cổ phiếu tăng trần. Các mã cổ phiếu tăng trần mạnh chủ yếu là các mã thuộc dòng cổ phiếu cơ bản đã bị chiết khấu mạnh trong giai đoạn vừa rồi.

- Các nhóm cổ phiếu cơ bản trong nhóm vốn hóa lớn VN30 bật tăng mạnh mẽ trong phiên hôm nay và là động lực chính kéo thị trường. Đặc biệt là các cổ phiếu bị chiết khấu sâu trong các phiên vừa qua như GAS, MWG, PNJ đã trở lại mạnh mẽ.

- Nhóm cổ phiếu tài chính như ngân hàng, chứng khoán, bất động sản cũng bật tăng mạnh mẽ cho dù môi trường vĩ mô với xu hướng lãi suất tăng có các hiệu ứng tiêu cực đối với các nhóm tài chính. Điều này có thể do mức chiết khấu ở nhóm này đang ở mức đủ sâu và đang có các nỗ lực tạo nền cho nhóm này.

- Nhóm cổ phiếu phi tài chính mang tính chất cơ bản như dầu khí, thủy sản, bán lẻ, điện sau các phiên giảm mạnh đã bật tăng mạnh mẽ khi hầu hết các mã này đều đang về lại vùng nền hỗ trợ.

- Thị trường tuy có sự tăng điểm cũng như dòng tiền trở lại tuy nhiên mức thanh khoản thấp cho thấy tâm lý dè dặt giải ngân của các nhà đầu tư. Với việc thị trường vẫn chưa cho thấy sự ổn định rõ ràng dòng tiền có thể sẽ không chảy vào quá mạnh nữa vậy nên chỉ số có thể vẫn sẽ diễn biến vô cùng biến động và rủi ro.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ

Phân tích kỹ thuật:

VNINDEX kết phiên với cây nến xanh tạo thành mô hình đảo chiều bao phủ hoàn toàn với nền giảm trước, tuy nhiên thanh khoản vẫn ở mức thấp nên chưa đủ để gọi là phiên bùng nổ xác nhận hoàn toàn xu hướng tăng. Về xu hướng hiện VNINDEX vẫn đang trong xu hướng giảm trong cả ngắn và trung hạn. Vùng nền 1.150 vẫn ở trong ngưỡng nguy hiểm và rủi ro vỡ nền vẫn còn tồn tại.

Khuyến nghị:

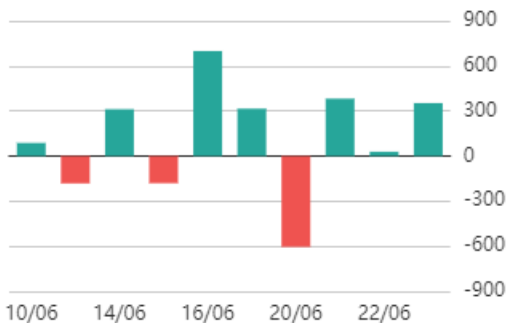
Thị trường hồi phục nhưng vẫn chưa có tín hiệu tạo đáy rõ ràng, nhà đầu tư tiếp tục giữ tỉ trọng tiền mặt, không tham gia mua mới.

Kịch bản 1: VNINDEX đi ngang tích lũy với lực bán yếu đi và thanh khoản giảm dần => dấu hiệu kiệt cung.

Kịch bản 2: Thị trường gãy vùng 1.150 và tiếp tục giảm xuống quanh vùng 1.100, tăng tỷ trọng tiền mặt và bán bớt các cổ phiếu gây xu hướng.

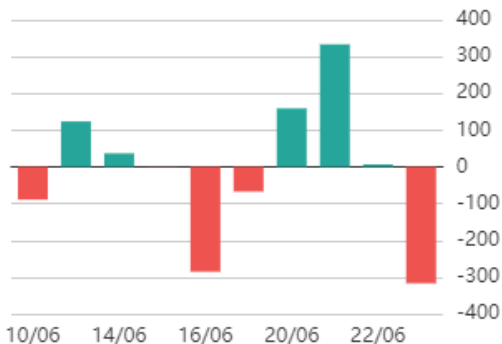


Giao dịch nước ngoài trên HSX



Nguồn: Fireant

Giao dịch tự doanh trên HSX



Nguồn: Fireant

ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC

Tin kinh tế trong nước

[ICAEW: Tăng trưởng của Việt Nam dẫn đầu các nước trong khối ASEAN-6 vào năm 2023](#)

[So găng tăng trưởng GRDP Hà Nội và TP.HCM](#)

[Liên kết tiêu vùng Nam Trung Bộ chưa hiệu quả: Nguyên nhân từ đâu?](#)

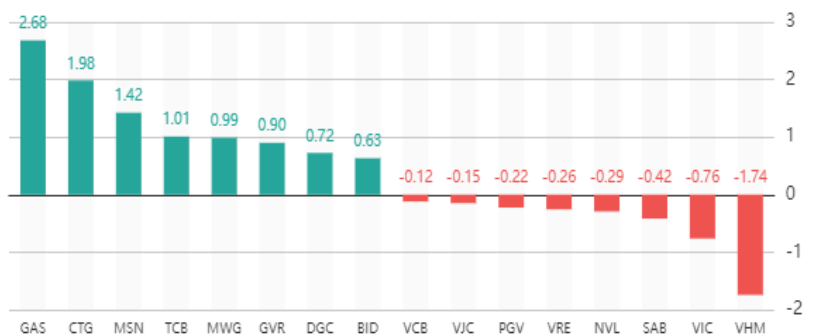
Tin doanh nghiệp trong nước

[ClassIn Việt Nam ký ghi nhớ hợp tác với FPT, mở rộng hệ sinh thái giáo dục](#)

[Chủ tịch Clever Group \(ADG\) đăng ký mua cổ phiếu vì lý do bất ngờ "giá rẻ nên mua thêm"](#)

[2 doanh nghiệp vừa dứt tay nhau ra khỏi "câu lạc bộ vốn hóa 100.000 tỷ", danh sách chỉ còn 15 thành viên](#)

Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số



Nguồn: Fireant

Chỉ số thế giới

| | | |
|------------|---------|--------|
| Dow Jones | -48,64 | -0,16% |
| DAX | -148,12 | -1,13% |
| FTSE100 | -62,83 | -0,89% |
| Nikkei 225 | -96,76 | -0,37% |
| Hang Seng | -551,25 | -2,62% |

Hợp đồng tương lai chỉ số

| | | |
|-------------|-------|--------|
| US30* | -54 | -0,18% |
| DAX* | -130 | -0,99% |
| FTSE100* | -49,5 | -0,70% |
| Nikkei 225* | -130 | -0,50% |
| Hang Seng* | -494 | -2,35% |

* Số liệu của phiên liền trước

ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Tin kinh tế thế giới

[Nền kinh tế hơn 22 triệu dân "đã hoàn toàn sụp đổ", điều gì sẽ xảy ra?](#)

[Trung Quốc: Mục tiêu tăng trưởng kinh tế trở nên 'quá sức' khi người dân không mua nhà, ngành bất động sản đã thoái trào?](#)

[Vì sao gần 30 năm nước Mỹ chưa từng giảm thuế xăng để hạ nhiệt thi trường?](#)

Tin hàng hóa thế giới

[Phải làm gì để "ghìm cương con ngựa bất kham" xăng dầu?](#)

[Vàng giảm khi nhà đầu tư dự đoán Fed sẽ tăng mạnh lãi suất](#)

[IEA: Nga có thể cắt hoàn toàn nguồn cung khí đốt sang châu Âu](#)

Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

| Mặt hàng | Đơn vị | Giá | % ngày | % tuần | % tháng | % năm | Cổ phiếu tác động |
|-----------------------------|---------------------|----------|--------|---------|---------|---------|-------------------|
| Năng lượng | | | | | | | |
| Dầu WTI | USD/thùng | 106,19 | -3,04% | -3,08% | 1,43% | 41,81% | GAS,BSR |
| Dầu Brent | USD/thùng | 111,74 | -2,54% | -1,22% | 4,29% | 43,66% | GAS,BSR |
| Xăng | UScent/gallon | 3,83 | 1,04% | 1,08% | 11,46% | 72,35% | PLX,OIL |
| Kim loại quý | | | | | | | |
| Vàng | USD/ounce | 1.837,39 | 0,26% | -0,11% | -3,11% | 0,49% | PNJ |
| Bạc | USD/ounce | 21,39 | -1,26% | -1,19% | -5,93% | -8,06% | PNJ |
| Nông sản và gia súc | | | | | | | |
| Đậu tương | UScent/giạ | 1.652,75 | -1,68% | -2,89% | -3,25% | 23,41% | HKB |
| Gạo | USD/cwt | 16,32 | 1,18% | 0,59% | -4,53% | 9,87% | TAR, LTG |
| Sữa | USD/cwt | 24,31 | 0,00% | 0,04% | -0,33% | 31,98% | VNM |
| Cao su | JPY/Kg | 269,40 | 1,28% | 4,02% | 9,07% | 20,92% | DPR,PHR |
| Đường | UScent/lb | 18,45 | -1,13% | -0,81% | -4,65% | -2,28% | SBT,LSS |
| Cà phê | UScent/lb | 238,60 | 2,36% | 4,81% | 7,21% | 5,53% | CTP,DLG |
| Gỗ | USD/1000 board feet | 611,60 | 0,25% | 5,25% | -41,18% | -46,72% | PTB |
| Heo nạc | UScent/Lbs | 111,85 | -0,77% | 0,77% | 10,85% | 37,28% | DBC |
| Mặt hàng công nghiệp | | | | | | | |
| Quặng sắt | USD/tấn | 112,00 | -4,27% | -10,40% | -21,13% | -3,45% | HSG,HPG |
| Thép | USD/tấn | 4.291,00 | -0,83% | -5,73% | -16,71% | -5,65% | HSG,HPG |

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Thống kê hợp đồng phái sinh

| Mã phái sinh | Thay đổi | Mở cửa | Đóng cửa | Thấp nhất | Cao nhất | KLGD |
|--------------|---------------|----------|----------|-----------|----------|---------|
| VN30F2207 | 11,80 (0,97%) | 1.222,20 | 1.227,80 | 1.230,30 | 1.216,30 | 336.908 |
| VN30F2208 | 7,10 (0,58%) | 1.222,00 | 1.227,00 | 1.229,00 | 1.215,10 | 371 |
| VN30F2209 | 10 (0,82%) | 1.219,60 | 1.229,60 | 1.229,60 | 1.218,00 | 56 |
| VN30F2212 | 0,60 (0,05%) | 1.222,10 | 1.220,60 | 1.230,00 | 1.220,00 | 141 |

Top 5 tăng giá HSX

| Mã | Giá ĐC | Thay đổi | KLGD |
|-----|--------|--------------|-----------|
| DXS | 15,3 | +1,00/+6,99% | 67.700 |
| CTG | 25,25 | +1,65/+6,99% | 4.669.100 |
| TCM | 45,2 | +2,95/+6,98% | 1.196.700 |
| TEG | 9,5 | +0,62/+6,98% | 656.500 |
| SVI | 69 | +4,50/+6,98% | 100 |

Top 5 giảm giá HSX

| Mã | Giá ĐC | Thay đổi | KLGD |
|-----|--------|--------------|-------|
| LAF | 20,8 | -1,55/-6,94% | 2.000 |
| COM | 55,6 | -4,10/-6,87% | 4.000 |
| DAT | 19,2 | -1,40/-6,80% | 2.900 |
| GMC | 21,65 | -1,55/-6,68% | 100 |
| TIX | 30,15 | -2,10/-6,51% | 2.200 |

Top 5 tăng giá HNX

| Mã | Giá ĐC | Thay đổi | KLGD |
|-----|--------|---------------|-----------|
| HCC | 11 | +1,00/+10,00% | 2.000 |
| PVL | 5,5 | +0,50/+10,00% | 398.400 |
| ITQ | 4,4 | +0,40/+10,00% | 170.100 |
| CEO | 27,9 | +2,50/+9,84% | 3.714.900 |
| PBP | 10,1 | +0,90/+9,78% | 21.800 |

Top 5 giảm giá HNX

| Mã | Giá ĐC | Thay đổi | KLGD |
|-----|--------|--------------|--------|
| L61 | 7,3 | -0,80/-9,88% | 700 |
| NFC | 14,6 | -1,60/-9,88% | 3.000 |
| TKC | 6,9 | -0,70/-9,21% | 63.200 |
| KKC | 18 | -1,80/-9,09% | 500 |
| SSM | 5,5 | -0,50/-8,33% | 400 |

Top mua ròng HSX

| Mã | Giá ĐC | Thay đổi | KLGD |
|-----|--------|--------------|-----------|
| MWG | 72,5 | +2,70/+3,87% | 1.658.700 |
| STB | 21,3 | +0,80/+3,90% | 3.915.200 |
| CTG | 25,3 | +1,65/+6,99% | 2.778.200 |
| GAS | 116,8 | +5,60/+5,04% | 487.600 |
| PVD | 17,2 | +1,10/+6,83% | 1.225.800 |

Top bán ròng HSX

| Mã | Giá ĐC | Thay đổi | KLGD |
|-----|--------|--------------|------------|
| NVL | 74,9 | -0,60/-0,79% | -478.200 |
| VND | 16,95 | -0,05/-0,29% | -1.835.600 |
| DPM | 53 | +1,30/+2,51% | -544.800 |
| FPT | 85,5 | +1,00/+1,18% | -269.900 |
| VIC | 74,2 | -0,80/-1,07% | -239.300 |

24 - 06 - 2022

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

CHỈ SỐ BẬT TĂNG, DÒNG TIỀN TRỞ LẠI NHÓM CỔ PHIẾU CƠ BẢN

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ

| Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Giá bán | Ngày bán | Tỷ lệ % | Ghi chú |
|-------------|--------------|---------|------------|--------------|------------|---------|----------|---------|---------|
| HPG | 21,8 | 16,59 | 05/08/2020 | 30,5 | | | | 62,9% | |
| ANV | 57,1 | 27 | 22/07/2021 | 33,3 | | | | 111,5% | |
| VHC | 93,6 | 40,55 | 22/07/2021 | 43,5 | | | | 130,8% | |
| MWG | 72,5 | 140 | 01/06/2022 | 163,5 | | | | 3,6% | |

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

| Hệ thống khuyến nghị | Diễn giải |
|----------------------|--|
| MUA | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên |
| THEO DÕI | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15% |
| NẮM GIỮ | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5% |
| BÁN | Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5% |

THÔNG TIN LIÊN HỆ

| | | |
|-------------------|-------------------------------|-----------------------------|
| Nguyễn Minh Hoàng | Chuyên viên phân tích cao cấp | hoang.nguyenminh@vfs.com.vn |
| Vũ Thị Hà Phương | Chuyên viên phân tích | phuong.vu@vfs.com.vn |
| Nguyễn Hoàng Long | Chuyên viên phân tích | long.nguyen@vfs.com.vn |
| Trần Minh Quân | Chuyên viên phân tích | quan.tran@vfs.com.vn |

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.